

KẾ HOẠCH

Hỗ trợ ươm tạo, phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ tỉnh Ninh Thuận đến năm 2025

Thực hiện Nghị định số 13/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ về doanh nghiệp khoa học và công nghệ (viết tắt là Nghị định số 13/2019/NĐ-CP); Chương trình hành động của Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh số 754-CTr/BCSD ngày 14/11/2021 về thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 12/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đẩy mạnh phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030, Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận ban hành Kế hoạch Hỗ trợ ươm tạo, phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ (sau đây viết tắt là KH&CN) tỉnh Ninh Thuận đến năm 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, MỤC TIÊU CỤ THỂ

1. Mục đích

- Triển khai đồng bộ, hiệu quả các quy định tại Nghị định số 13/2019/NĐ-CP, Thông tư 10/2021/TT-BKHCN ngày 17/01/2021 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định biện pháp thi hành một số điều của Nghị định số 13/2019/NĐ-CP của Chính phủ về doanh nghiệp khoa học công nghệ, đặc biệt là triển khai các chính sách ưu đãi hỗ trợ của Nhà nước; tạo động lực thúc đẩy việc hình thành và phát triển doanh nghiệp KH&CN.

- Thúc đẩy việc hình thành và phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ, tạo điều kiện thuận lợi để triển khai ứng dụng các kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ vào sản xuất và kinh doanh, thúc đẩy thương mại hóa các sản phẩm hàng hóa là kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp tiềm năng có thể phát triển thành doanh nghiệp khoa học và công nghệ và các doanh nghiệp khoa học và công nghệ đã được chứng nhận được hưởng các chính sách ưu đãi theo quy định của pháp luật, cùng cố và nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ, năng lực, hiệu quả của các doanh nghiệp

khoa học và công nghệ; hỗ trợ ươm tạo doanh nghiệp hình thành chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ (*ưu tiên cho lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao có tiềm năng tại tỉnh để hướng đến cho ngành nông nghiệp chứng nhận doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo tinh thần của Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 12/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đẩy mạnh phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến 2030*).

2. Yêu cầu

- Cụ thể hóa các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh được quy định tại Nghị định số 13/2019/NĐ-CP thành các hoạt động cụ thể nhằm đạt được hiệu quả thiết thực, có tác động tới sự phát triển của doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

- Phân công cụ thể nhiệm vụ của các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan trong việc chủ trì, phối hợp thực hiện, đảm bảo tính hiệu quả, phát huy được vai trò của các cấp, các ngành trong quá trình thực hiện, việc tổ chức thực hiện Kế hoạch phải bám sát các quy định tại Nghị định số 13/2019/NĐ-CP.

3. Mục tiêu cụ thể

- Hỗ trợ ươm tạo, phát triển doanh nghiệp KH&CN từ **01-02** doanh nghiệp/năm.

- Phấn đấu đến năm 2025, trên địa bàn tỉnh có tối thiểu từ **03-05** doanh nghiệp KH&CN.

II. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Thông tin, tuyên truyền, phổ biến chính sách về doanh nghiệp KH&CN

a) Giải pháp:

- Thông tin tuyên truyền về Kế hoạch và kết quả thực hiện nhiệm vụ trên các phương tiện báo chí truyền thông và các hội nghị, hội thảo thường niên:

+ Tuyên truyền Nghị định số 13/2019/NĐ-CP, Thông tư 10/2021/TT-BKH&CN ngày 17/01/2021 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định biện pháp thi hành một số điều của Nghị định số 13/2019/NĐ-CP của Chính phủ về doanh nghiệp khoa học công nghệ; Thông tư 03/2021/TT-BTC ngày 11/02/2021 Hướng dẫn về miễn thuế, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp đối với doanh nghiệp khoa học và công nghệ quy định tại Nghị định số 13/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ về doanh nghiệp khoa học và công nghệ; các chương trình, đề án có liên quan đến hoạt động hỗ trợ phát triển doanh nghiệp KH&CN cho các cá nhân, tổ chức trên Trang thông tin điện tử của tỉnh Ninh Thuận và Sở Khoa học và Công nghệ.

+ Phát hành tờ rơi phổ biến các điều kiện được cấp Giấy chứng nhận và giới thiệu các chính sách ưu đãi, hỗ trợ khi chứng nhận doanh nghiệp KH&CN đến các Sở, Ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, doanh nghiệp và các buổi hội nghị, hội thảo do Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận và Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức.

- Đẩy mạnh hoạt động Trang thông tin điện tử (Website):

+ Tăng cường thông tin về khoa học công nghệ, các chính sách hỗ trợ khi thành lập doanh nghiệp KH&CN trên cổng thông tin điện tử tỉnh Ninh Thuận.

+ Xây dựng chuyên mục riêng về doanh nghiệp KH&CN trên website của Sở Khoa học và Công nghệ nhằm cung cấp các thông tin về chính sách hỗ trợ khi thành lập doanh nghiệp KH&CN; các doanh nghiệp KH&CN thành công; các chương trình, dự án hỗ trợ doanh nghiệp KH&CN; đồng thời, công bố tên, địa chỉ và danh mục sản phẩm hình thành từ kết quả KH&CN của doanh nghiệp KH&CN.

+ Phối hợp tuyên truyền các thông tin về doanh nghiệp KH&CN thông qua Cổng thông tin điện tử của Tỉnh, Trang thông tin điện tử của Liên hiệp các Hội Khoa học - Kỹ thuật tỉnh Ninh Thuận; Hội Doanh nghiệp, Hội Doanh nhân trẻ tỉnh. *

- Tham gia hoặc phối hợp tổ chức các sự kiện kết nối cung - cầu công nghệ (Techmart, Techfest, Techdemo), các hội nghị, hội thảo triển lãm, trưng bày các sản phẩm KH&CN có khả năng thương mại hóa, sản phẩm của Doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST, giới thiệu các giải pháp đạt giải Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh để tham gia trưng bày, triển lãm.

b) Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

c) Đơn vị phối hợp: Sở Tư pháp, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công Thương, Sở Tài chính, UBND các huyện, thành phố, Liên hiệp các Hội Khoa học - Kỹ thuật tỉnh, Hiệp hội Doanh nhân trẻ tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Câu lạc bộ Đầu tư Khởi nghiệp ĐMST, và các cơ quan báo chí.

2. Khảo sát, đánh giá, tư vấn doanh nghiệp có tiềm năng trở thành doanh nghiệp KH&CN.

a) Giải pháp:

Tổ chức khảo sát và đánh giá các doanh nghiệp có hoạt động KH&CN, các doanh nghiệp thuộc Nhóm ngành công nghiệp ưu tiên phát triển (ưu tiên Doanh nghiệp lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao, Doanh nghiệp đã được chứng nhận là Doanh nghiệp ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao), nhóm ngành công nghiệp hỗ trợ, các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công nghệ thông tin, doanh nghiệp khởi nghiệp tiềm năng, đặc biệt là các tổ chức/cá nhân đạt giải tại các Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh, các hội thi về khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo. Kết quả khảo sát là cơ sở để lựa chọn hình thức tư vấn, hỗ trợ phù hợp để hình thành và phát triển doanh nghiệp KH&CN.

b) Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

c) Đơn vị phối hợp: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh; Hội Doanh nhân trẻ; Câu lạc bộ Đầu tư Khởi nghiệp DMST.

3. Đào tạo, tập huấn

a) Giải pháp:

- Đào tạo, tập huấn các kiến thức chuyên sâu về quản lý, tổ chức điều hành hoạt động sản xuất, kinh doanh, xây dựng và phát triển thương hiệu của doanh nghiệp KH&CN.

- Lồng ghép các buổi tập huấn, hội thảo về sở hữu trí tuệ, hướng dẫn đăng ký sáng chế cho doanh nghiệp KH&CN.

b) Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

c) Đơn vị phối hợp: Sở Nội vụ, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công Thương, Hội Doanh nhân trẻ tỉnh.

4. Hỗ trợ ươm tạo doanh nghiệp KH&CN

a) Giải pháp:

- Lựa chọn và chuyển giao kết quả KH&CN hình thành từ nhiệm vụ KH&CN sử dụng ngân sách nhà nước cho doanh nghiệp có nhu cầu và đủ điều kiện để ứng dụng vào sản xuất kinh doanh theo quy định tại Điều 15 Nghị định số 13/2019/NĐ-CP và Nghị định số 70/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng tài sản được hình thành thông qua việc triển khai thực hiện nhiệm vụ KH&CN sử dụng vốn nhà nước (viết tắt là Nghị định số 70/2018/NĐ-CP).

- Phối hợp tổ chức Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh, các hội thi về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, tạo điều kiện để hỗ trợ các giải pháp ứng dụng hiệu quả trong sản xuất, góp phần hình thành và phát triển doanh nghiệp KH&CN.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình Hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong hoạt động khoa học và công nghệ; hệ sinh thái khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025; ưu tiên, tập trung hỗ trợ hoạt động nghiên cứu phát triển sản phẩm mới, đổi mới công nghệ, chuyển giao công nghệ, hình thành sản phẩm khoa học và công nghệ trong doanh nghiệp.

- Triển khai thí điểm các không gian hỗ trợ khởi nghiệp, không gian làm việc chung nhằm giúp kết nối hoạt động khởi nghiệp sáng tạo cho sinh viên, doanh nghiệp, những dự án khởi nghiệp mới tại tỉnh Ninh Thuận; giúp các doanh nghiệp hoàn thiện ý tưởng và thực hiện chức năng hỗ trợ ươm tạo doanh nghiệp KH&CN.

b) Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

c) Đơn vị phối hợp: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công Thương, Sở Tài chính; Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh và các đơn vị trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ; Hội Doanh nhân trẻ tỉnh.

5. Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp KH&CN.

a) Giải pháp:

- Thực hiện công bố công khai quy trình, thủ tục, biểu mẫu đăng ký chứng nhận doanh nghiệp KH&CN trên Trang thông tin điện tử của Sở Khoa học và Công nghệ; thẩm định hồ sơ cấp; cấp thay đổi nội dung, cấp lại; thu hồi, hủy bỏ hiệu lực Giấy chứng nhận doanh nghiệp KH&CN.

- Lựa chọn và giao kết quả KH&CN hình thành từ nhiệm vụ KH&CN sử dụng vốn nhà nước cho doanh nghiệp có nhu cầu và đủ điều kiện để ứng dụng vào sản xuất kinh doanh theo quy định tại Điều 15 Nghị định số 13/2019/NĐ-CP và Nghị định 70/2018/NĐ-CP; Thông tư 10/2021/TT-BKH&CN ngày 17/01/2021 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định biện pháp thi hành một số điều của Nghị định số 13/2019/NĐ-CP của Chính phủ về doanh nghiệp khoa học công nghệ.

- Hướng dẫn các doanh nghiệp hoạt động KH&CN tiếp cận, tham gia các đề án, chương trình KH&CN quốc gia (kinh phí từ nguồn vốn của Trung ương và nguồn đối ứng của doanh nghiệp), các Chương trình Hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong hoạt động khoa học và công nghệ; hệ sinh thái khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025 (kinh phí từ nguồn vốn ngân sách sự nghiệp khoa học của tỉnh và nguồn đối ứng của doanh nghiệp) hoặc giới thiệu doanh nghiệp tham gia các Chương trình KH&CN quốc gia để thực hiện hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, giải mã công nghệ và sản xuất kinh doanh sản phẩm hình thành từ kết quả KH&CN.

- Hỗ trợ kinh phí nghiên cứu, hoàn thiện công nghệ để đa dạng hóa sản phẩm hoặc đổi mới công nghệ, phát triển công nghệ mới để tạo ra sản phẩm mới có sức cạnh tranh trên thị trường.

b) Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

c) Đơn vị phối hợp: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công thương, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

6. Hướng dẫn doanh nghiệp KH&CN hưởng các chính sách hỗ trợ, ưu đãi (gồm các giải pháp và đơn vị thực hiện tương ứng).

a) Hướng dẫn thực hiện chính sách miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số 13/2019/NĐ-CP; Thông tư 03/2021/TT-BTC ngày 11/02/2021 Hướng dẫn về miễn thuế, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp đối với doanh nghiệp khoa học và công nghệ quy định tại Nghị định số 13/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ về doanh nghiệp khoa học và công nghệ

- Đơn vị chủ trì: Cục Thuế tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Khoa học và Công nghệ.

b) Triển khai các chính sách ưu đãi tín dụng cho doanh nghiệp KH&CN theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 13/2019/NĐ-CP và Nghị định 32/2017/NĐ-CP ngày 31/3/2017 của Chính phủ.

Đơn vị chủ trì: Quỹ Đầu tư phát triển Ninh Thuận.

c) Hướng dẫn thực hiện chính sách ưu đãi về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu đối với hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, hoạt động sản xuất kinh doanh theo quy định tại khoản 1, Điều 16 Nghị định số 13/2019/NĐ-CP.

- Đơn vị chủ trì: Chi cục Hải quan Ninh Thuận.

- Đơn vị phối hợp: Cục Thuế tỉnh.

d) Hướng dẫn doanh nghiệp KH&CN được sử dụng máy móc, trang thiết bị tại các phòng thí nghiệm trọng điểm cấp quốc gia, cơ sở ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp, cơ sở nghiên cứu KH&CN của Nhà nước để thực hiện các hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, ươm tạo công nghệ, sản xuất thử nghiệm sản phẩm mới, ươm tạo doanh nghiệp KH&CN; thành lập, sử dụng Quỹ phát triển KH&CN của doanh nghiệp và các nguồn huy động hợp pháp khác để thương mại hóa kết quả KH&CN, được ưu tiên tham gia các dự án hỗ trợ thương mại hóa kết quả KH&CN, tài sản trí tuệ của Nhà nước theo quy định tại khoản 2, khoản 3, Điều 16 Nghị định số 13/2019/NĐ-CP.

Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

đ) Phối hợp Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn doanh nghiệp hưởng các hỗ trợ khác theo quy định tại khoản 3, khoản 4, Điều 17 Nghị định số 13/2019/NĐ-CP.

Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

7. Tôn vinh, khen thưởng

a) Giải pháp:

- Đề cử, giới thiệu doanh nghiệp có hoạt động KH&CN tham gia các giải thưởng có uy tín do các cơ quan nhà nước có thẩm quyền chủ trì, phối hợp tổ chức xét tặng giải thưởng hoặc đồng ý cho tổ chức xét thưởng theo quy định của pháp luật về giải thưởng KH&CN (Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước về KH&CN, Giải thưởng Sáng tạo KH&CN Việt Nam, Giải thưởng Chất lượng quốc gia...).

- Đề cử, giới thiệu doanh nghiệp KH&CN tiêu biểu đáp ứng các tiêu chí theo quy định trình Bộ Khoa học và Công nghệ xét chọn, vinh danh.

- Xem xét, lựa chọn những doanh nghiệp KH&CN có thành tích xuất sắc trong hoạt động KH&CN, thương mại hóa sản phẩm hình thành từ kết quả KH&CN để trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét tặng Bằng khen vào tháng 12 hàng năm, đảm bảo trình tự, thủ tục theo quy định.

b) Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

c) Đơn vị phối hợp: Sở Nội vụ, Sở Kế hoạch và Đầu tư; Hội Doanh nhân trẻ; Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh; UBND các huyện, thành phố.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch được đảm bảo từ:

1. Kinh phí địa phương: Sử dụng ngân sách sự nghiệp KH&CN được bố trí vào dự toán chi ngân sách hàng năm và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

2. Kinh phí đối ứng: Kinh phí của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thực hiện dự án.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức triển khai và theo dõi tình hình thực hiện Kế hoạch này.

b) Công bố công khai quy trình, thủ tục, biểu mẫu đăng ký chứng nhận doanh nghiệp KH&CN trên Trang thông tin điện tử của cơ quan; thẩm định hồ sơ cấp; cấp thay đổi nội dung, cấp lại; thu hồi, hủy bỏ hiệu lực Giấy chứng nhận doanh nghiệp KH&CN; hàng năm báo cáo tình hình đăng ký chứng nhận doanh nghiệp KH&CN và kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp KH&CN về Cục Phát triển thị trường và doanh nghiệp KH&CN.

c) Phối hợp với các cơ quan tiếp nhận hồ sơ của người sử dụng đất khi xác định diện tích đất được miễn, giảm cho mục đích KH&CN.

d) Thường xuyên rà soát, cập nhật thông tin tuyên truyền, đào tạo tập huấn và triển khai các cơ chế, chính sách tạo điều kiện thuận lợi cho ươm tạo và phát triển doanh nghiệp KH&CN trên cổng Thông tin điện tử tỉnh và Trang thông tin điện tử của Sở Khoa học và Công nghệ, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh, Hội Doanh nhân trẻ.

đ) Định kỳ hàng năm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Khoa học và Công nghệ kết quả thực hiện; tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá, rút kinh nghiệm việc triển khai Kế hoạch; đề xuất sửa đổi, bổ sung Kế hoạch trên cơ sở ý kiến thống nhất bằng văn bản với các cơ quan có liên quan khi cần thiết.

e) Định kỳ hàng năm tổ chức họp mặt doanh nghiệp KH&CN, ghi nhận và giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, góp phần phát triển doanh nghiệp KH&CN.

g) Chủ trì xây dựng và dự toán ngân sách Nhà nước thực hiện Kế hoạch hàng năm, gửi Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết theo quy định.

h) Đề cử, giới thiệu doanh nghiệp KH&CN tiêu biểu đáp ứng các tiêu chí theo quy định để Bộ Khoa học và Công nghệ vinh danh; đồng thời, phối hợp với Sở Nội vụ hoàn thiện hồ sơ đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét tuyên dương, khen thưởng các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đủ điều kiện theo quy định.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan truyền thông để thông tin tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch đến các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; cung cấp số liệu về doanh nghiệp phục vụ công tác khảo sát, đánh giá, tư vấn doanh nghiệp KH&CN.

b) Lồng ghép việc hỗ trợ phát triển doanh nghiệp KH&CN vào Kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan truyền thông để thông tin tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch đến các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh (doanh nghiệp lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao); Đề xuất giới thiệu các Doanh nghiệp đủ điều kiện thành lập Doanh nghiệp ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao để ươm tạo phát triển doanh nghiệp KH&CN.

b) Lồng ghép việc hỗ trợ phát triển doanh nghiệp KH&CN vào Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 12/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đẩy mạnh phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

4. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí dự toán nguồn sự nghiệp khoa học công nghệ hằng năm trong khả năng cân đối ngân sách và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định.

5. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Phổ biến, hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp KH&CN được thụ hưởng các chính sách ưu đãi về thuê đất, thuê mặt nước.

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí quỹ đất cho doanh nghiệp KH&CN, Doanh nghiệp đầu tư lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao có tiềm năng

khi xây dựng quy hoạch, Kế hoạch sử dụng đất tại địa phương; xây dựng cơ chế, chính sách ưu tiên, ưu đãi, hỗ trợ cho thuê đất đối với doanh nghiệp KH&CN theo đúng trình tự, thủ tục, quy định của pháp luật.

6. Sở Nội vụ

Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ đề xuất, trình Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng các tổ chức, doanh nghiệp, doanh nhân có thành tích trong hoạt động KH&CN; đồng thời, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh đề xuất Bộ Khoa học và Công nghệ vinh danh các doanh nghiệp KH&CN tiêu biểu.

7. Sở Công Thương

Cung cấp số liệu về doanh nghiệp thuộc Nhóm ngành công nghiệp ưu tiên phát triển và nhóm ngành công nghiệp hỗ trợ để đưa vào doanh nghiệp tiềm năng phát triển thành doanh nghiệp KH&CN.

8. Ban Quản lý các Khu Công nghiệp tỉnh

Thông tin, tuyên truyền về Kế hoạch hỗ trợ phát triển doanh nghiệp KH&CN, thành phần hồ sơ và điều kiện thành lập doanh nghiệp KH&CN,... đến doanh nghiệp hoạt động sản xuất kinh doanh tại các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

9. Cục Thuế tỉnh

Phổ biến, hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp KH&CN được thụ hưởng các chính sách ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp và các chính sách thuế khác có liên quan theo quy định của pháp luật.

10. Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh.

a) Giới thiệu các nguồn vốn cho vay tại Quỹ đầu tư phát triển tỉnh đến các doanh nghiệp có hoạt động KH&CN.

b) Hỗ trợ, hướng dẫn các doanh nghiệp có hoạt động KH&CN tiếp cận, vay vốn với lãi suất ưu đãi; bảo lãnh vay vốn từ Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh và các Quỹ khác (Quỹ Bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh).

11. Chi cục Hải quan Ninh Thuận

Tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện chính sách ưu đãi về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu đối với hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, hoạt động sản xuất kinh doanh theo quy định của pháp luật về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu.



12. Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật

a) Tuyên truyền các thông tin về doanh nghiệp KH&CN trên Trang thông tin điện tử của đơn vị.

b) Giới thiệu các giải pháp đạt giải tại Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh Ninh Thuận để tham gia trưng bày, triển lãm tại các hội nghị, hội thảo về KH&CN.

c) Triển khai thông tin về Giải thưởng Sáng tạo KH&CN Việt Nam đến các tổ chức, doanh nghiệp có hoạt động KH&CN trên địa bàn tỉnh và hướng dẫn hồ sơ, thủ tục cho các đơn vị.

13. Hội Doanh nhân trẻ tỉnh

Tổ chức tuyên truyền đến các hội viên doanh nghiệp về chủ trương, chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp KH&CN, bảo vệ quyền và lợi ích của doanh nghiệp khi tiếp cận các chính sách ưu đãi, hỗ trợ của Nhà nước.

14. Báo Ninh Thuận, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh

Phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ tích cực đưa tin, bài, phóng sự truyền hình... về các hoạt động của doanh nghiệp KH&CN.

15. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

a) Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp triển khai Kế hoạch đến các doanh nghiệp trên địa bàn.

b) Hỗ trợ và vận động doanh nghiệp thành lập doanh nghiệp KH&CN.

Yêu cầu các Sở, Ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện nội dung Kế hoạch. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị chủ động phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ báo cáo, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết theo đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Khoa học và Công nghệ (b/c);
- Thường trực: TU, HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Khối cơ quan Đảng, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các cơ quan tại Mục IV;
- UBND các huyện, thành phố;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- VPUB: LĐ, KTTH;
- Lưu: VT. ĐN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Huyền